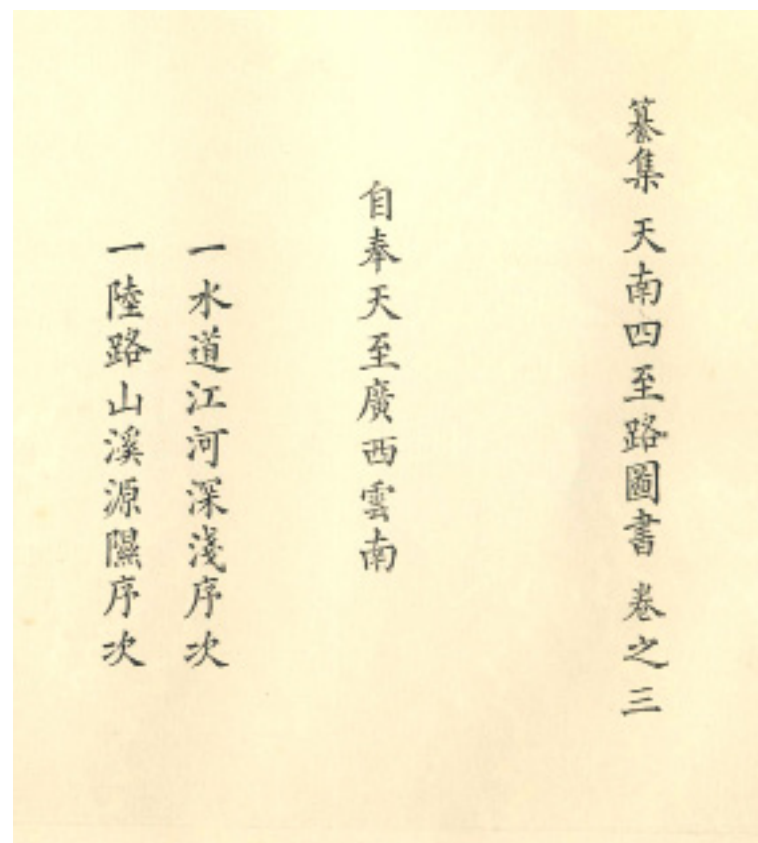




Toản tập Thiên Nam tứ chí lộ đồ thư, quyển chi tam

Tự Phụng Thiên chí Quảng Tây, Vân Nam

- *Nhất thủy đạo giang hà thâm thiển tự thứ.*
- *Nhất lục lộ sơn khê nguyên thấp tự thứ.*

Toản tập Thiên Nam tứ chí lộ đồ thư, quyển thứ ba

Từ Phụng Thiên đến Quảng Tây, Vân Nam

- *Thứ tự đường thủy sông ngòi sâu cạn.*
- *Thứ tự đường bộ núi khe, trên nguồn cao, xuống lưu vực thấp.*

Thử quyển đồ Tuyên Quang, Hưng Hóa nhị xứ, sơn xuyên quảng khoáng như khai phiên dạng, yếu cầu vô di. Khối sơn cầu thủy, tắc chỉ hiệp, họa nan vi hình, cố họa vi chiếp phiên đồ, sĩ hữu chi giả, phóng khai phiên dạng nhi tường lãm chi khả dã.

Thủy bộ trình thứ:

Hữu nhất lộ thủy tịnh chí Trung Mang, Vân An tự. Chu hành tự Đông Ngạc tảo phát, nhất nhật bạc Phù Trung xã; nhị nhật bạc Bạch Hạc huyện Bàn Giang xã; tam nhật bạc Lập Thạch huyện Hoa Ngạc xã; tứ nhật bạc Phù Khang huyện Mãn Sơn xã; ngũ nhật bạc Đông Lan huyện Tuần Bông; lục nhật bạc An Phú huyện An Đà xã, danh Tam Kỳ; thất nhật bạc Thác Cái; bát nhật bạc Vạn Trinh, cửu... [Xem tiếp trang 69]

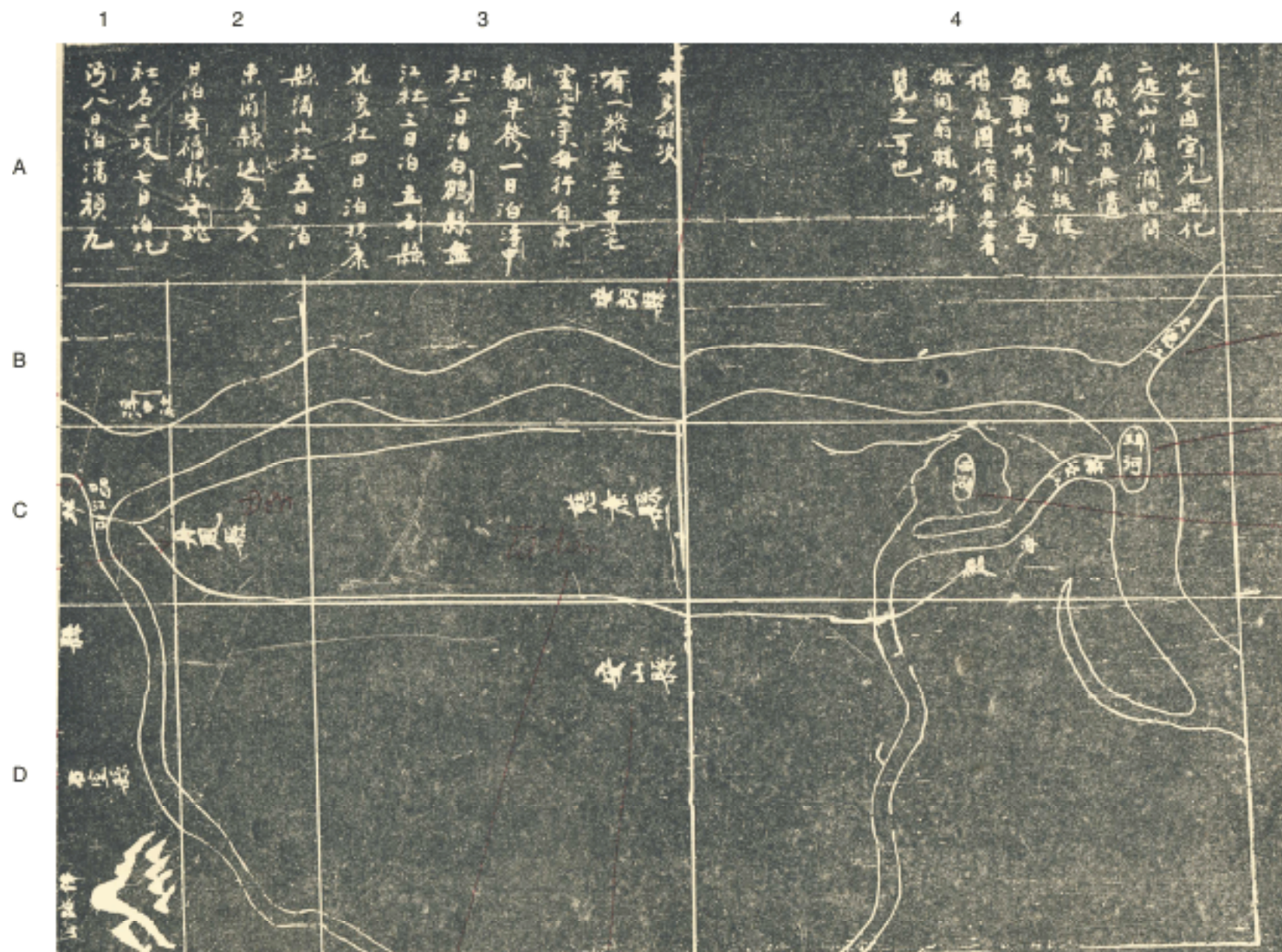
Trong quyển địa đồ này, hai xứ Tuyên Quang và Hưng Hóa, núi sông rộng rãi như hình cái quạt mở xòe ra, cần yếu là mong không thiếu sót. Còn những khối núi, những khúc sông thì giấy hẹp khó vẽ ra như hình, cho nên vẽ ra bản đồ như cái quạt xếp lại, chờ những bậc có chí bất chước theo cách mở quạt mà xem rõ ràng thì mới được.

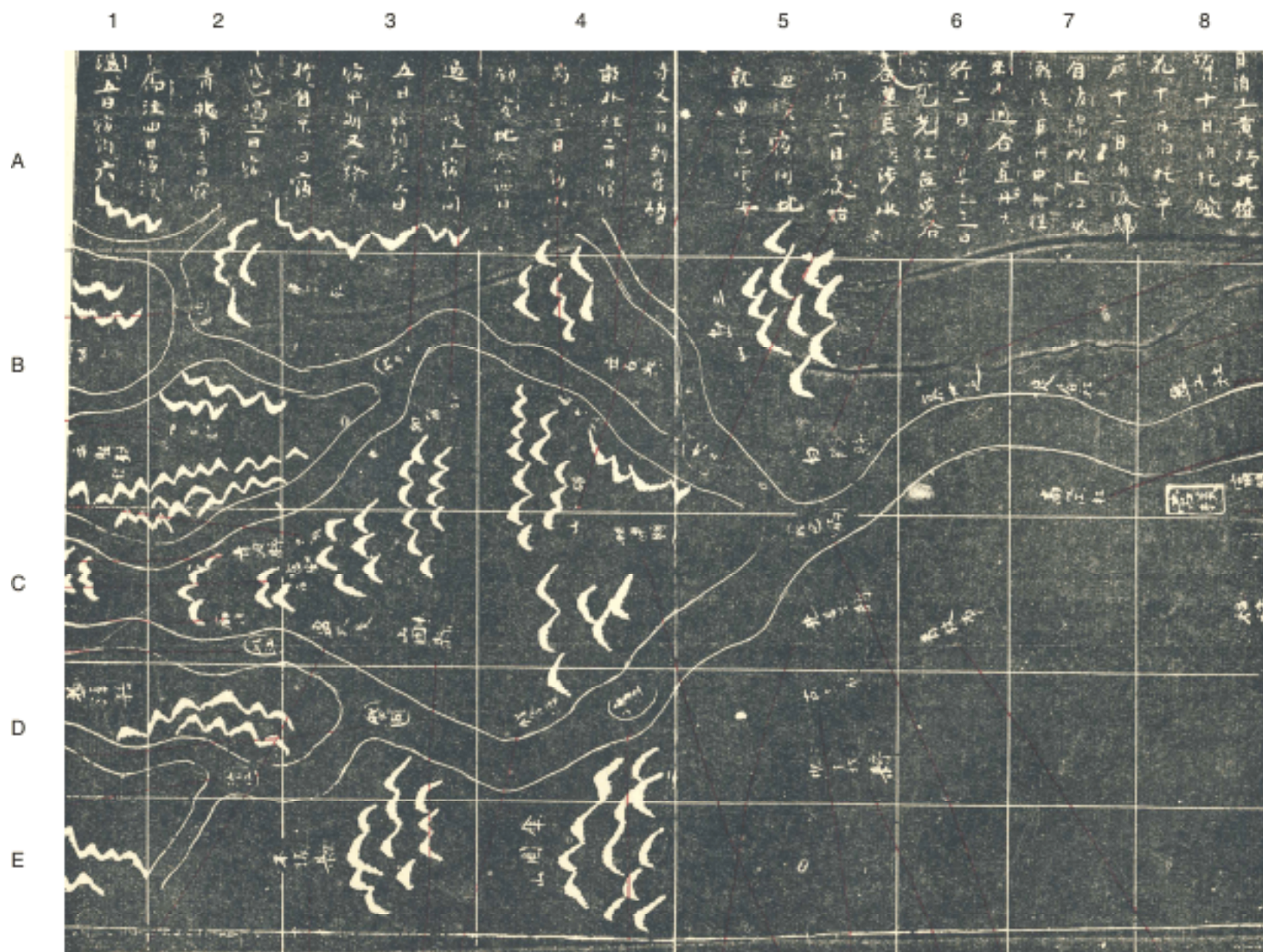
Thứ tự hành trình bằng đường thủy:

Có một đường thủy cũng đến chùa Vân An ở Trung Mang. Thuyền đi sớm từ Đông Ngạc, đi 1 ngày đến đậu ở xã Phù Trung; đi 2 ngày đến đậu ở xã Bàn Giang huyện Bạch Hạc; đi 3 ngày đến đậu ở xã Hoa Ngạc huyện Lập Thạch; đi 4 ngày đến đậu ở xã Mãn Sơn huyện Phù Khang; đi 5 ngày đến đậu ở Tuần Bông huyện Đông Lan; đi 6 ngày đến đậu ở xã An Đà, có tên là Tam Kỳ, huyện An Phú; đi 7 ngày đến đậu ở Thác Cái; đi 8 ngày đến đậu ở Vạn Trinh, đi 9... [Xem tiếp trang 69]

[Địa danh trên bản đồ trang 67]

1. **B:** Phù Trung xã; **C:** Xã - Hát Giang khẩu; **D:** Huyện - Thạch Thất huyện - Phật Tích sơn.
2. **C:** Đan Phượng huyện.
3. **B:** An Lăng huyện; **C:** Từ Liêm huyện; **D:** An Sơn huyện.
4. **B:** Thiên Đức giang; **C:** Tây Hồ - Tô Lịch giang - Nhĩ Hà - Phủ - Điện.





... nhật bạc Thổ Hoàng xã, thác Xuân Liêu; thập nhật bạc thác Mâm Hoa; thập nhất nhật bạc thác Bình Ma; thập nhị nhật bạc bến Miên. Tự bến Miên dĩ thượng, giang thủy tiệm thiển, cự chu trung chu vãng lai bất thông, các trí chu bộ hành. Nhị nhật túc Lạc Thổ, tam nhật túc Quan Quang xã, vô bộ lộ, các tuần trường khô thiệp thủy nhi hành. Nhị nhật dạ thủy quá khô, túc Đồng Bắc, tự Trung Mang Vân An tự. Hựu nhất nhật đáo đèo Mờ Cẩm Ngoại xã; nhị nhật túc núi Trùng; tam nhật túc Tiểu Trấn An Bắc Niệm; tứ nhật quá Tam Kỳ giang, túc Đại Đồng; ngũ nhật túc Đồng Đình; lục nhật túc Bình Hồ. Hựu nhất lộ bộ hành. Tự kinh nhất nhật túc ngã ba Hát; nhị nhật túc Thanh Mai thị; tam nhật túc làng Chua; tứ nhật túc khe Doanh; ngũ nhật túc Tiểu; lục...

... ngày đến đậu ở thác Xuân Liêu xã Thổ Hoàng; đi 10 ngày đậu ở thác Mâm Hoa; đi 11 ngày đậu ở thác Bình Ma; đi 12 ngày đậu ở bến Miên. Từ bến Miên trở lên, nước sông dần dần cạn, thuyền to và thuyền vừa không lưu thông được, đều phải để thuyền lại mà đi bộ. Đi 2 ngày trọ ở Lạc Thổ; đi 3 ngày trọ ở xã Quan Quang, không có đường bộ, đều phải men theo khe dài, lội nước mà đi. Đi 2 ngày đêm mới qua khỏi khe, trọ ở Đồng Bắc, đến chùa Vân An ở Trung Mang. Lại đi 1 ngày thì đến xã Cẩm Ngoại ở đèo Mờ; đi 2 ngày thì trọ ở núi Trùng; đi 3 ngày thì trọ ở Bắc Niệm thuộc Tiểu Trấn An; đi 4 ngày thì qua sông Tam Kỳ, trọ ở Đại Đồng; đi 5 ngày thì trọ ở Đồng Đình; đi 6 ngày thì trọ ở Bình Hồ. Lại có một đường đi bộ. Từ kinh đô đi 1 ngày thì trọ ở ngã ba Hát; đi 2 ngày thì trọ ở chợ Thanh Mai; đi 3 ngày thì trọ ở làng Chua; đi 4 ngày thì trọ ở khe Doanh; đi 5 ngày thì trọ ở Tiểu, đi 6...

[Địa danh trên bản đồ trang 68]

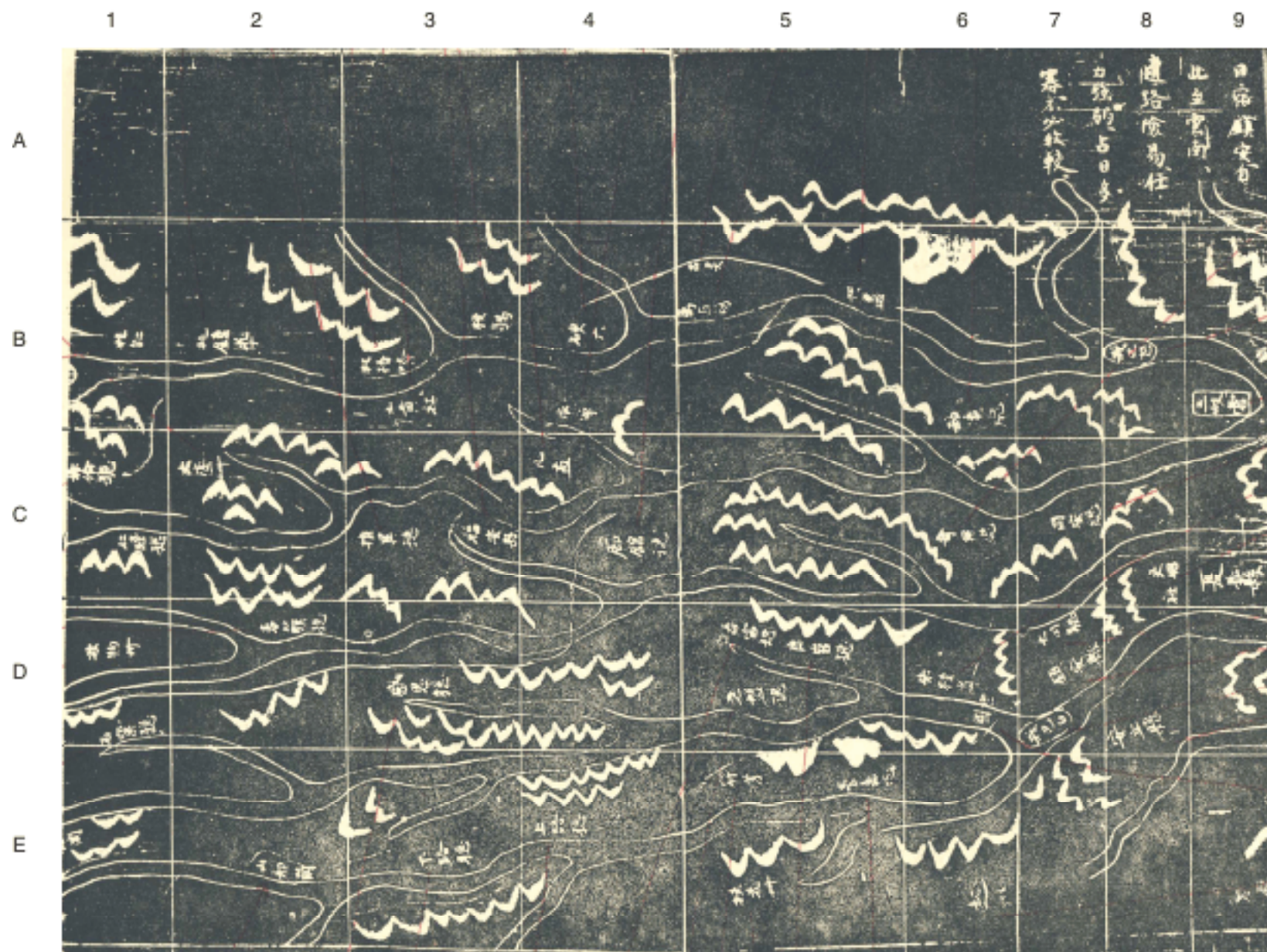
1. **B:** Xã - Vĩnh Giám tổng - Tuần; **D:** Hoa Khê huyện.
2. **B:** Tuần Bông - Hằng An tổng; **C:** Thanh Ba huyện - Làng Chua - Thao Giang - **D:** Đà Giang.
3. **B:** Đông Lan huyện - Ngã ba Thầy - Tây Lan huyện; **C:** Cổ thành - Phú Yên thị - Doanh Vũ Khê - Sơn Vi huyện; **D:** Ngã ba Đốn; **E:** Bất Bạt huyện.
4. **B:** Lập Thạch huyện - Mãn Trung xã; **B-C:** Hùng Tử sơn; **C:** Phù Khang huyện; **D:** Trinh Xá độ - Lô Giang; **E:** Tân Viên sơn.
5. **B:** Tam Đảo sơn - Đại Giang - Bạch Hạc huyện; **C:** Ngã ba Hát - Tiên Phong huyện; **D:** Cổ Pháp thị - Minh Nghĩa huyện.
6. **B:** Mộ Châu tuần; **C:** Thanh Mai thị.
7. **B:** Định Hương xã - Cao Cương xã.
8. **B:** Bàu Giang xã - Doanh Me - Phú Nhi; **C:** Phú Lộc.

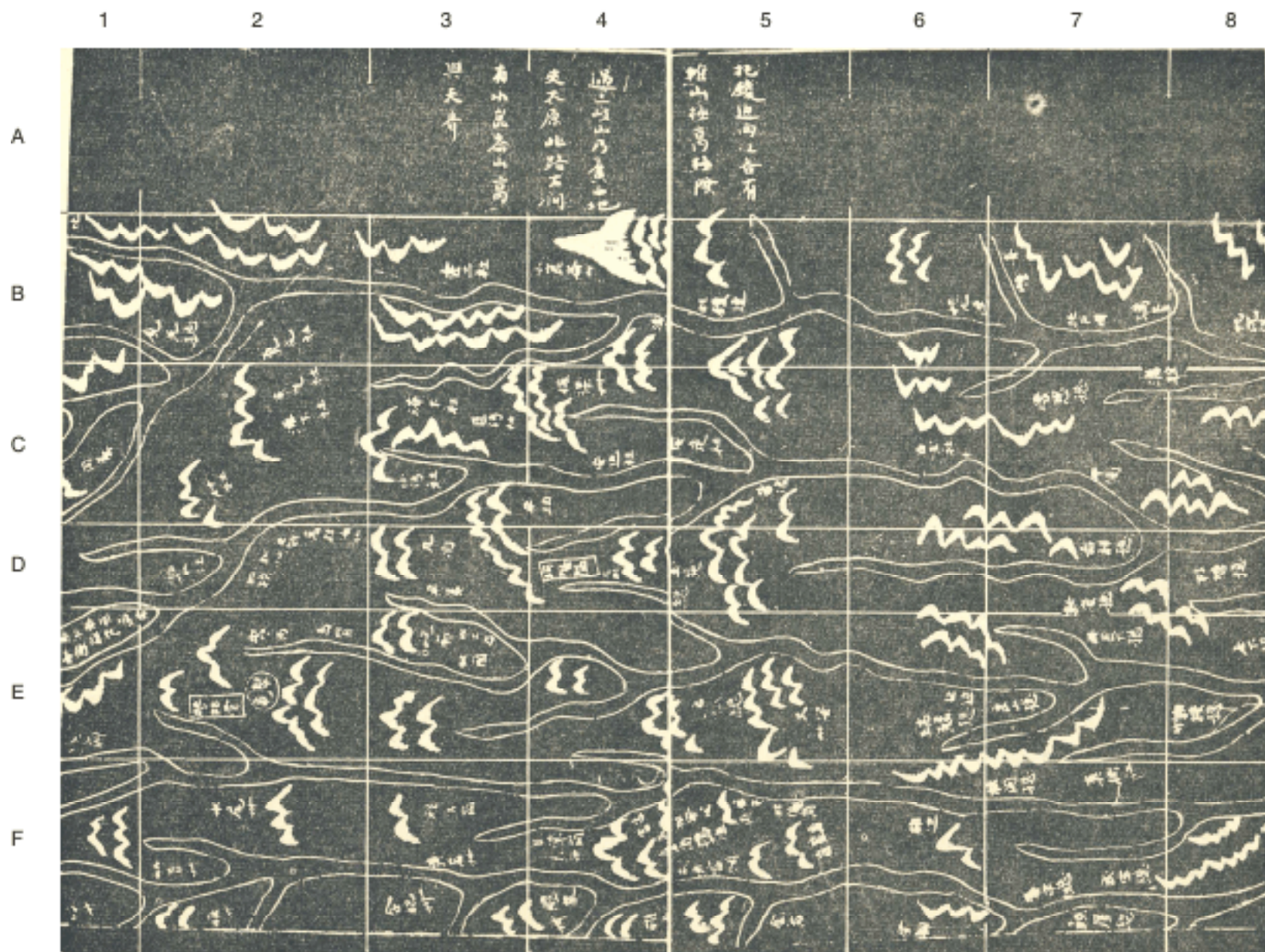
... nhật tức Trấn An. Tự thử chí Vân Nam, tùy lộ hiểm dị, nhiệm lực cường nhược, chiếm nhật đa quả, bất tất sát giáo.

... ngày thì trọ ở Trấn An. Từ đây đến Vân Nam, tùy theo đường đi hiểm trở hay dễ dàng, và tùy theo sức mạnh hay yếu, ngày giờ ít hay nhiều, không cần phải nói rõ ràng nhiều lần.

[Địa danh trên bản đồ trang 71]

1. **B:** Thác Hai; **C:** Lâm Luân tổng - Nhân Mục tổng; **D:** Thu Vật châu - Thạch Khoa tổng; **E:** Động.
2. **B:** Thác Mâm Hoa; **C:** Đại Man châu; **D:** Xuân Kỳ tổng; **E:** Sơn Tà động.
3. **B:** Thác Xuân Liêu - Thổ Hoàng xã - Cành Gà; **C:** Suy Dị tổng - Phúc Yên huyện; **D:** Cẩm Tư tổng; **E:** Hạ Lộ tổng.
4. **B:** Ngạnh Lục - Vĩnh Ninh; **C:** Kẻ Mạnh - Làng Quán tổng; **E:** Thượng Lộ tổng.
5. **B:** Cổ Linh - Vạn Trinh phường - Thác Cái; **D:** Xuân Lôi tổng - Lương Đèo tổng - Lão Bàn tổng; **E:** Phù Phương - Hào Gia tổng - Phù Hoa châu.
6. **B:** Hòa Lũng tổng; **C:** Kỳ La tổng; **D:** Chu Quế động - Tuần Lao; **E:** Việt Châu.
7. **C:** Đồng An tổng; **D:** Đại Đồng tổng - Trấn An huyện - Ngã ba Bạch.
8. **B:** Ngã ba Nộ; **C:** Văn Chiêu xã; **D:** An Lập huyện.
9. **B:** Tam Kỳ doanh, An... [mất chữ]; **C:** Hạ Hoa huyện.





Thác Mâm biên lưỡng giang các hữu đôi sơn cực cao cực hiểm.

Quá Tam Kỳ sơn nãi quảng, tây địa giáp Thái Nguyên. Thử lộ tả giản hữu Tiểu Côn Luân sơn cao dữ thiên tề.

Hai con sông ở ven Thác Mâm đều có núi cao vút và rất hiểm trở.

Qua núi Tam Kỳ, đất rộng ra; đất phía tây giáp với Thái Nguyên. Khe bên trái của con lộ ấy có núi Tiểu Côn Luân cao bằng trời.

[Địa danh trên bản đồ trang 72]

1. **C:** Đồng Măng; **E:** Bạch Thành, Khai Hóa phủ, tổng binh nha phố thủ [Thành Bạch, phủ Khai Hóa, nha tổng binh...]; **F:** Màng Làng - Thuận Châu.
2. **B:** Quan Quang tổng - Quan Quang xã; **C:** Thập Xã - Đông Quang xã - Nguyên Hạ xã; **D:** Vô Ngoại xã - Gia Mít - Ba Trĩ - Cao Tường - Bạch Hóa; **E:** Thắng Dương doanh - Tụ Long - Tụ Nhuế - Mã Bối; **F:** Chiêu Tấn châu - Mai Châu - Thủy Vĩ châu.
3. **B:** Lạc Thổ xã; **C:** Lão Hạ xã - Khuông Ô xã - Tiểu Ô xã; **D:** Kê Na - Bình Di; **E:** Sá Làng dĩ thượng vi Bắc quốc [từ Sá Làng trở lên là Trung Quốc]; **F:** Trình Xá cương - Hoàng Nham châu - Hợp Phì châu.
4. **B:** Tiểu Côn Luân sơn; **C:** Bảo Lạc châu - An Biên xã - Bình Công; **D:** Hà Dương ải - Kê [?]; **F:** Cam Đường động - Thiên Tây - Lễ Tuyền châu - Gia Phú - Động Hương - Hùng...[mất 1 chữ].
5. **B:** Thác Mâm liên; **C:** An Định xã - Phương độ; **D:** Ngọc Uyển tổng; **E:** Nước Nhiên tổng - Đại An châu; **F:** Chiêu Cử động - Quảng Yên động - Quế Dương động - Sơn Động - Kê Lương - Vĩnh Ấm - Phú Nhuận - Hương Dung đèo - Kim Nhuế.
6. **B:** Thác Kê Liễn; **C:** Bạch Ngọc xã; **E:** Bắc Biên - Thụy Lâm tổng; **F:** Hùng Biên - Kim Đô.
7. **B:** Vọng Ghênh - Thác Cự Khuẩn - Vạn Đài - Vạn Nghe; **C:** Mông Ân tổng - Bình Xung; **D:** Gia Tường tổng - Tân An tổng; **E:** Lâm Trường Hạ tổng - Lương Sơn tổng; **F:** Mai Quan tổng - Chân Vệ giang - Xuân Lao tổng - Vũ Lao tổng - Quỳnh Nhai tổng.
8. **B:** Thác Trầm Kỳ; **D:** Lâm Đường tổng; **E:** Lịch Hạ tổng - Trúc Lâu tổng; **F:** Thạch Bi.

Núi Trùng hữu lưỡng khe, thủy lưu nhập sơn trung bất tri lưu khứ hà phương.

Núi Trùng có hai khe, nước chảy vào trong núi, mà không biết chảy về chốn nao.

[Địa danh trên bản đồ trang 75]

1. **B:** Quyển tam chung.
2. **B:** Đại Đồng; **D:** Vân Nam - Nghi Lương huyện.
3. **C:** Vân Nam Quảng Nam phủ - Lỗ Nam châu - La Châu;
D: Cước Nê quan.
4. **B:** Đèo Bộc - Trung Mang - Làng Xá - Làng Xá; **C:** Xích Xí miển - Hà Mê châu - Lạc Thạch - Làng Xá - Trúc Viên lâm - Trí Nam - Dĩ thượng vi Bắc quốc [bên trên là Trung Quốc];
D: Tuy Phụ châu - Bắc quốc yếu lộ [đường chính đi Trung Quốc] - Tung Dương.

